

KẾ HOẠCH

**Thực hiện khắc phục cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính
(Par Index) huyện Tân Yên năm 2022**

Ngày 31/12/2022, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3546/QĐ-UBND về việc phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính của các Sở, cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố năm 2022. Kết quả thực hiện cải cách hành chính (CCHC) huyện Tân Yên năm 2022 đạt 84,03/100 điểm, tương ứng với Chỉ số Par Index đạt 84,03% điểm (tăng 0,3% so với năm 2021), thấp hơn 2,22% so với chỉ số bình quân các huyện, thành phố; xếp hạng 8/10 huyện, thành phố (giảm 4 bậc so với năm 2021). Trong 7 lĩnh vực được đánh giá có 5/7 lĩnh vực tỷ lệ điểm đạt trên 80%; trong đó, 02 lĩnh vực tỷ lệ điểm đạt từ 90% trở lên, gồm: “Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản QPPL” (đạt điểm 95,25%), “Cải cách thủ tục hành chính” (đạt điểm 90%). Có 02/7 lĩnh vực có tỷ lệ đạt điểm dưới 80%, gồm: “Công tác chỉ đạo, điều hành” (đạt điểm 68,85%), “Cải cách công vụ” (đạt điểm 77,91%).

So với năm 2021, huyện Tân Yên có 03 lĩnh vực có tỷ lệ điểm giảm, gồm: “Công tác chỉ đạo, điều hành” (giảm 1,083%), “Cải cách tổ chức bộ máy” (giảm 0.86%), “Cải cách công vụ” (giảm 0.32%). Năm 2022, một số tiêu chí thành phần có tỷ lệ điểm số thấp, tập trung vào các tồn tại hạn chế, như: Không tổ chức kiểm tra công tác CCHC ở các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; việc thực hiện khắc phục kết luận kiểm tra công tác CCHC tại các xã, thị trấn thực hiện chưa nghiêm, chưa có giải pháp cụ thể; công tác tuyên truyền về CCHC chưa có nhiều hình thức phong phú; chưa có nhiều sáng kiến, giải pháp mới trong công tác CCHC, hiệu quả sáng kiến được công nhận chưa có báo cáo cụ thể; có văn bản nhắc nhở do để công dân khiếu kiện vượt cấp; không có phương án đơn giản hóa TTHC được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt; việc thực hiện theo dõi, giải quyết hồ sơ TTHC chưa đảm bảo; tỷ lệ gắn kết quả giải quyết TTHC trên phân mềm một cửa điện tử đạt thấp; còn hồ sơ giải quyết quá hạn và thực hiện văn bản xin lỗi đối với TTHC giải quyết quá hạn không đầy đủ; việc trả lời phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với TTHC còn chưa đảm bảo thời gian theo quy định; UBND huyện chưa được UBND tỉnh giao số lượng hợp đồng lao động hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp nhưng đã thực hiện ký hợp đồng lao động năm 2022; có công chức bị xử lý kỷ luật; năm 2022 không có số đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên tăng so với năm 2021; không có đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi một phần tăng thêm; tỷ lệ thực hiện Dịch vụ bưu chính thấp...

Để khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế trên, góp phần nâng cao Chỉ số Par Index của huyện năm 2023, Chủ tịch UBND huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện khắc phục cải thiện, nâng cao Chỉ số Par index huyện Tân Yên năm 2022, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy những kết quả tích cực, khắc phục triệt để những tồn tại, hạn chế trong năm 2022; xác định trách nhiệm của mỗi cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trong việc cải thiện, nâng cao Chỉ số Par index của huyện năm 2023 và những năm tiếp theo.

- Xác định các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để tạo chuyển biến đồng bộ, thực chất trên các tiêu chí, tiêu chí thành phần của Chỉ số Par index. Phần đầu Chỉ số Par index của huyện được cải thiện, tăng 3 bậc so với năm 2022 (xếp thứ 5/10 huyện, thành phố năm 2023).

2. Yêu cầu

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác CCHC; cải thiện, nâng cao Chỉ số Par Index, của huyện là nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trong triển khai các nhiệm vụ CCHC và có biện pháp khắc phục triệt để đối với các nội dung còn hạn chế để cải thiện, nâng cao Chỉ số Par Index trong năm 2023.

- Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm thực hiện của từng tiêu chí, nội dung phải đạt được hàng năm của từng cơ quan, đơn vị; phát huy những mặt mạnh đã đạt được, nghiêm túc khắc phục những tồn tại, hạn chế nhằm cải thiện, tăng dần vị trí xếp hạng các nội dung, tiêu chí, tiêu chí thành phần trong các Chỉ số.

- Triển khai, tổ chức thực hiện kế hoạch đồng bộ ở tất cả các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn; đặc biệt là cơ quan theo dõi, phụ trách các lĩnh vực CCHC đánh giá đúng thực trạng, kết quả thực hiện các nội dung và triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp nhằm nâng cao Chỉ số Par Index.

II. NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo điều hành

a) Nội dung triển khai

- Chủ động triển khai hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 11/01/2023 của Chủ tịch UBND huyện về kế hoạch CCHC nhà nước huyện Tân Yên năm 2023 và thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo năm và báo cáo đột xuất theo đúng quy định của UBND tỉnh, Sở Nội vụ và các sở ngành liên quan.

- Thực hiện tuyên truyền về CCHC theo Kế hoạch của Chủ tịch UBND huyện năm 2023. Các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm cán bộ, công chức trong thực thi công vụ; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân và tổ chức về CCHC. Triển khai các giải pháp cụ thể để tổ chức công tác tuyên truyền với nhiều hình thức khác nhau (pano khẩu hiệu, sân khấu hóa, tờ rơi, tổ chức Hội thảo, cuộc thi...).

- Triển khai công tác kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trên địa bàn huyện theo Kế hoạch của Chủ tịch UBND huyện; tham mưu xử lý kịp thời, dứt điểm các vấn đề

phát hiện qua kiểm tra. Các cơ quan chuyên môn được giao chủ trì các nội dung CCHC chủ động triển khai việc kiểm tra theo Kế hoạch đã được UBND huyện ban hành đảm bảo thời gian, tiến độ, hiệu quả.

- Các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn tiếp tục mở rộng các hình thức tuyên truyền, vận động, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức nghiên cứu, đề xuất các giải pháp, cách làm mới trong thực hiện CCHC; đề nghị cơ quan có thẩm quyền công nhận sáng kiến, giải pháp và thực hiện nhân rộng trên địa bàn toàn huyện.

- Nâng cao chất lượng, tính kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC của huyện. Phát huy tinh thần năng động, sáng tạo trong công tác chỉ đạo, điều hành CCHC, gắn kết quả thực hiện CCHC với công tác thi đua, khen thưởng hàng năm.

- Thường xuyên, chủ động rà soát, kiểm kê, đôn đốc, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, các sở ngành, UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao để triển khai thực hiện kịp thời, đảm bảo thời gian đúng quy định, tránh bỏ sót nhiệm vụ.

- Triển khai các giải pháp cụ thể để nâng cao điểm số đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần chưa đạt điểm tối đa: Chưa thực hiện kiểm tra công tác CCHC ở các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; việc xử lý các vấn đề phát hiện qua công tác kiểm tra đối với các xã, thị trấn còn chưa có giải pháp khắc phục cụ thể và thời gian hoàn thành khắc phục sau kiểm tra; công tác tuyên truyền mới thực hiện ở dạng tin bài viết, chưa có các hình thức tuyên truyền khác (tổ chức Hội thảo, cuộc thi,...); chưa có nhiều sáng kiến, giải pháp mới trong công tác CCHC; sáng kiến được công nhận năm 2022 chưa có tính lan tỏa, mang lại hiệu quả thiết thực; việc thực hiện nhiệm vụ được Chủ tịch UBND tỉnh giao có 01 văn bản nhắc nhở (CV số 5387 ngày 26/10/2022 về việc có công dân khiếu kiện vượt cấp).

b) Trách nhiệm thực hiện

- Đơn vị chủ trì:

- + Nội dung tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.5 do Phòng Nội vụ chủ trì;

- + Nội dung tiêu chí: 1.4 do Phòng Văn hóa – TT chủ trì;

- + Nội dung tiêu chí: 1.6 do Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2. Cải cách thể chế

a) Nội dung triển khai

- Triển khai kịp thời Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 29/12/2022 của Chủ tịch UBND huyện thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn huyện năm 2023; Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 28/12/2022 của Chủ tịch UBND huyện kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản năm 2023.

- Thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nội dung, hoạt động của công tác theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực theo đúng quy định pháp luật. Thường xuyên

rà soát các văn bản thuộc phạm vi quản lý để kịp thời đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo đúng trình tự quy định.

- Kịp thời công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực theo đúng quy định. Tổ chức thực hiện tốt công tác tự kiểm tra và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền để kịp thời phát hiện ra các văn bản có dấu hiệu trái pháp luật báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định. Đôn đốc các cơ quan, đơn vị có liên quan nhanh chóng xử lý các văn bản có dấu hiệu trái pháp luật theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật để đảm bảo tính khả thi, đồng bộ, thống nhất của văn bản với hệ thống pháp luật hiện hành.

b) Trách nhiệm thực hiện

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

3. Công tác cải cách thủ tục hành chính

a) Nội dung triển khai

- Thực hiện, đảm bảo 100% nội dung nhiệm vụ Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 11/01/2023 của Chủ tịch UBND huyện thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) và cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023 đã đề ra. Tất cả các vấn đề phát hiện qua rà soát thẩm quyền của huyện, của xã phải được xử lý, hoặc kiến nghị kiến nghị UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các TTHC không còn phù hợp, thiếu tính khả thi thuộc thẩm quyền ban hành của tỉnh.

- Triển khai thực hiện đầy đủ các hình thức, quy trình tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về TTHC và công khai kết quả xử lý phản ánh kiến nghị theo quy định tại Nghị định số 20/2008/NĐ-CP, Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC, Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC.

- Tổ chức việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả các TTHC theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND huyện. Đôn đốc, kiểm tra việc niêm yết công khai nội dung hướng dẫn về TTHC đảm bảo thuận lợi cho người dân, tổ chức dễ dàng tra cứu, tiếp cận thông tin.

- Các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn phải phân định rõ các bước trong quy trình giải quyết TTHC, đảm bảo rõ người rõ việc, rõ thời gian hoàn thành. Cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham gia quy trình giải quyết TTHC hàng ngày phải thường xuyên rà soát hồ sơ TTHC nhằm đảm bảo giải quyết kịp thời, không để xảy ra quá hạn; tăng cường kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện, cử cán bộ, công chức thay thế đối với các trường hợp chuyên môn chưa đáp ứng yêu cầu hoặc trường hợp chậm xử lý giải quyết hồ sơ TTHC cho tổ chức, công

dân; xem xét, kiến nghị xử lý các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức có sai phạm trong quá trình giải quyết TTHC.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn quán triệt, cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham gia quy trình giải quyết TTHC bám sát các chỉ tiêu nhiệm vụ thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 11/01/2023 của Chủ tịch UBND huyện cam kết thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu giao. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện các TTHC; đồng thời, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về kết quả giải quyết, cung cấp dịch vụ công trực tuyến của cơ quan, đơn vị mình.

- Giao Văn phòng HĐND và UBND huyện thường xuyên theo dõi và kịp thời đề xuất Chủ tịch UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo chấn chỉnh hoặc phê bình người đứng đầu trong các cơ quan, đơn vị không nghiêm túc trong việc chỉ đạo, triển khai và tổ chức thực hiện các quy định trong giải quyết TTHC.

- Triển khai các giải pháp cụ thể để nâng cao điểm số đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần chưa đạt điểm tối đa năm 2022, gồm: Không có phương án đơn giản hóa TTHC được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt; việc thực hiện theo dõi, giải quyết hồ sơ TTHC chưa đảm bảo; tỷ lệ gắn kết quả giải quyết TTHC trên phần mềm một cửa điện tử đạt thấp; còn hồ sơ giải quyết quá hạn và thực hiện văn bản xin lỗi đối với TTHC giải quyết quá hạn không đầy đủ; việc trả lời phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với TTHC còn chưa đảm bảo thời gian theo quy định...

b) Trách nhiệm thực hiện

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND huyện; Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

4. Công tác cải cách tổ chức bộ máy

a) Nội dung triển khai

- Rà soát, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện theo đúng quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước giai đoạn 2022- 2026; Kế hoạch số 100a/KH-UBND ngày 25/7/2022 của Chủ tịch UBND huyện về tinh giản biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước (giai đoạn 2022-2026).

b) Trách nhiệm thực hiện

- Đơn vị chủ trì: Phòng Nội vụ huyện.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn.

5. Cải cách công vụ

a) Nội dung triển khai

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 6412/KH-UBND ngày 21/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức tỉnh Bắc Giang năm 2023; Kế hoạch số 102-KH/HU ngày 05/01/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2023.

- Xác định cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm tại các cơ quan đơn vị thuộc UBND huyện; bố trí công chức, viên chức đúng theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

- Tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng thực thi công vụ; thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát quá trình thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để kịp thời ngăn ngừa vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn dẫn đến kỷ luật.

- Nâng cao chất lượng công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và các quy định của pháp luật hiện hành.

- Triển khai các giải pháp cụ thể để nâng cao điểm số đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần chưa đạt điểm tối đa: UBND huyện chưa được UBND tỉnh giao số lượng hợp đồng lao động hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp nhưng đã thực hiện ký hợp đồng lao động năm 2022; có công chức bị xử lý kỷ luật...

b) Trách nhiệm thực hiện

- Đơn vị chủ trì: Phòng Nội vụ huyện.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn.

6. Cải cách tài chính công

a) Nội dung triển khai

- Tiếp tục triển khai các giải pháp thực hiện có hiệu quả chế độ tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập. Triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ về Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện lộ trình hàng năm tăng đơn vị sự nghiệp công lập từ chưa tự chủ lên tự chủ một phần, từ tự chủ một phần lên tự chủ hoàn toàn; giảm chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp theo quy định.

- Tăng cường tuyên truyền, công khai kết quả thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí của cơ quan, đơn vị; hiệu quả của việc quản lý, sử dụng tài sản công; hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính và hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập, nhằm cải thiện kết quả đánh giá tác động của cải cách đến quản lý tài chính công trên địa bàn huyện trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

- Thực hiện nâng cao chất lượng trong công tác lập, thẩm định, tổng hợp, tham mưu và chấp hành dự toán thu - chi ngân sách hàng năm gắn với trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn. Chủ động, linh hoạt

trong tổ chức điều hành, quản lý chi ngân sách đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; quản lý khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính, tài sản công ở tất cả các cấp ngân sách, chống tình trạng sử dụng lãng phí, sai mục đích và thất thoát tài sản.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong quản lý thu, chi ngân sách nhà nước gắn với trách nhiệm người đứng đầu trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương tài chính ngân sách nhà nước, đảm bảo công khai, minh bạch, không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, “lợi ích nhóm”.

- Có giải pháp duy trì các tiêu chí đạt điểm tối đa và nâng cao điểm số các tiêu chí chưa đạt điểm tối đa đối với lĩnh vực cải cách tài chính công tại các tiêu chí, tiêu chí thành phần: Năm 2022 không có số đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên tăng so với năm 2021; không có đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi một phần tăng thêm...

b) Trách nhiệm thực hiện

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tài chính – Kế hoạch, Thanh tra nhà nước huyện

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn.

7. Xây dựng và Phát triển chính phủ điện tử, chính phủ số

a) Nội dung triển khai

- Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 34-KH/HU ngày 26/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy Tân Yên về thực hiện Nghị quyết số 111-NQ/TU ngày 11/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030, Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 28/8/2021 của UBND huyện về Chuyển đổi số huyện Tân Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 06/02/2023 của Chủ tịch UBND huyện về chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước huyện Tân Yên năm 2023.

- Tăng cường giải quyết TTHC trên môi trường điện tử: Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi văn bản trên môi trường mạng; số hóa kết quả TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.

- Tiếp tục triển khai giải quyết TTHC trực tuyến thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công của tỉnh để giảm tối đa chi phí cho người dân, doanh nghiệp.

- Tích cực tuyên truyền cho người dân lựa chọn và sử dụng phương thức nộp hồ sơ trực tuyến thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công của tỉnh nhằm thay đổi nhận thức, thói quen, sự e ngại của cá nhân, tổ chức đối với việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến, góp phần tăng tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến hiện nay, giảm chi phí tuân thủ TTHC.

- Thực hiện nghiêm kế hoạch Duy trì, áp dụng và cải tiến hệ thống Quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 huyện Tân Yên

năm 2023 tại Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 21/12/2022 của Chủ tịch UBND huyện Tân Yên.

- Có giải pháp duy trì các tiêu chí đạt điểm tối đa, nâng cao điểm số các tiêu chí chưa đạt điểm tối đa: Tỷ lệ thực hiện Dịch vụ bưu chính thấp...

b) Trách nhiệm thực hiện

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa – Thông tin, Nội vụ, Văn phòng HĐND và UBND huyện thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn

(Các mục tiêu cụ thể tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Phòng Nội vụ - Cơ quan Thường trực CCHC của huyện

- Làm đầu mối theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện các nội dung, tiêu chí, tiêu chí thành phần Chỉ số Par Index theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Chủ trì, theo dõi, tổng hợp chung việc cải thiện, nâng cao Chỉ số Par Index của huyện.

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đối với các nội dung, chỉ số thành phần được phân công chủ trì.

- Tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện triển khai thực hiện hiệu quả Bộ chỉ số CCHC của tỉnh; kế hoạch triển khai xác định Chỉ số CCHC năm 2023 của UBND tỉnh sau khi được ban hành.

- Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổng hợp tài liệu kiểm chứng chấm điểm Chỉ số Par Index; đôn đốc, phối hợp các cơ quan có liên quan sử dụng có hiệu quả phần mềm chấm điểm Chỉ số CCHC cấp huyện, cấp xã theo đúng hướng dẫn của Sở Nội vụ.

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn; Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn huyện.

- Căn cứ nội dung, nhiệm vụ trong Kế hoạch này thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nội dung trong Chỉ số Par Index. Chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện về kết quả thực hiện các nội dung, tiêu chí, tiêu chí thành phần được giao chủ trì triển khai.

- Tiếp tục nâng cao công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan hành chính các cấp, chịu trách nhiệm trước UBND huyện về kết quả thực hiện công tác CCHC của cơ quan, đơn vị mình.

- Các cơ quan được phân công, giao chủ trì thực hiện cải thiện đối với từng Chỉ số cụ thể theo nội dung có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số Par Index huyện theo các nội dung, tiêu chí đã được xác định tại Kế hoạch này.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ chấm điểm, tổng hợp tài liệu kiểm chứng trong công tác chấm điểm chỉ số Par Index năm 2023 và điều tra xã hội học đối với cán bộ, công chức trong toàn huyện về công tác CCHC của huyện.

- Phối hợp với các đơn vị thuộc Sở Nội vụ, Bưu điện huyện trong việc triển khai công tác điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức năm 2023 trên địa bàn huyện.

- Lòng phép báo cáo kết quả triển khai nội dung được giao chủ trì, triển khai trong Kế hoạch này vào báo cáo hàng tháng, quý, năm của báo cáo CCHC để Phòng Nội vụ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Sở Nội vụ theo quy định.

4. Trung tâm Văn hóa – Thông tin thể thao huyện

Tăng cường thông tin, tuyên truyền về Chỉ số Par Index huyện để cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp biết, nắm thông tin, thực hiện việc kiểm tra, giám sát theo quy định.

5. Đề nghị các Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội huyện

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung về CCHC, triển khai các nhiệm vụ, mục tiêu theo các Nghị quyết, Quyết định, Chương trình, Kế hoạch được Huyện ủy, UBND huyện ban hành.

Chủ tịch UBND huyện Tân Yên yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND huyện (thông qua Phòng Nội vụ - cơ quan Thường trực CCHC của huyện) giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT HU, UBND huyện (b/c);
- Các cơ quan, đơn vị thuộc HU, UBND huyện;
- Công an, Chi cục Thuế KV TY-YT;
- Điện lực, Bưu điện, BHXH huyện;
- UBND các xã, thị trấn.
- Lưu: VT; NV.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Quốc Hưng

PHỤ LỤC
MỤC TIÊU PHÂN ĐẦU NÂNG CAO CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH HUYỆN TÂN YÊN NĂM 2023
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 02 năm 2022 của Chủ tịch UBND huyện Tân Yên)

<i>STT</i>	<i>Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần</i>	<i>Điểm tối đa</i>	<i>Điểm năm 2022</i>	<i>Mục tiêu năm 2023</i>	<i>Tăng/ giảm so với năm 2022</i>	<i>Cơ quan chủ trì</i>
1	Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC	14,00	9,6419	12,25	+ 3	
1.1	Kế hoạch CCHC năm	3,00	2,8919	3,00	0	Phòng Nội vụ
1.2	Thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ	2,00	1,5000	2,00	+ 1	Phòng Nội vụ
1.3	Công tác kiểm tra CCHC	2,50	1	2,00	+ 1	Phòng Nội vụ
1.4	Công tác tuyên truyền CCHC	1,50	1	1,25	0	Phòng VH-TT
1.5	Sáng kiến hoặc giải pháp mới trong CCHC	2,00	0,5000	1,00	+ 1	Phòng Nội vụ
1.6	Thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao	3,00	2,7500	3,00	0	Văn phòng HĐND và UBND
2	Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật	12,00	11,4300	11,50	0	Phòng Tư pháp
2.1	Ban hành VBQPPL theo quy định của pháp luật	4,00	4	4,00	0	
2.2	Kiểm tra, rà soát VBQPPL	3,00	3	3,00	0	
2.3	Theo dõi thi hành pháp luật (TĐTHPL)	2,00	2	2,00	0	
2.4	Tác động của cải cách đến chất lượng VBQPPL do huyện ban hành	3,00	2,4300	2,50	0	Điểm điều tra XHH
3	Cải cách TTHC	29,00	26,3604	27,50	+ 1	Văn phòng HĐND và UBND
3.1	Thực hiện rà soát quy định, TTHC	1,00	0,7500	1,00	0	
3.2	Công khai TTHC và kết quả giải quyết hồ sơ	2,00	2	2,00	0	

<i>STT</i>	<i>Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần</i>	<i>Điểm tối đa</i>	<i>Điểm năm 2022</i>	<i>Mục tiêu năm 2023</i>	<i>Tăng/ giảm so với năm 2022</i>	<i>Cơ quan chủ trì</i>
3.3	Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông	9,00	7	7,50	+ 1	
3.4	Kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông	6,50	6,4768	6,50	0	
3.5	Xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức đối TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện	0,50	0,2500	0,50	0	
3.6	Mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC tại địa phương	10,00	9,9270	10,00	0	Điểm điều tra XHH
4	Cải cách tổ chức bộ máy	6,00	5	6,00	+ 1	Phòng Nội vụ
4.1	Thực hiện quy định và hướng dẫn về tổ chức bộ máy	3,00	3	3,00	0	
4.2	Tỷ lệ giảm biên chế so với năm 2015	1,00	1	1,00	0	
4.3	Thực hiện phân cấp quản lý	1,00	1	1,00	0	
4.4	Thực hiện quy định về hợp đồng chuyên môn, nghiệp vụ tại các phòng, ban chuyên môn, ĐVSN thuộc UBND cấp huyện	1,00	0	1,00	+ 1	
5	Cải cách công vụ	12,00	9,3500	10,50	+ 1	Phòng Nội vụ
5.1	Thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lãnh đạo quản lý tại các cơ quan hành chính đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình theo quy định	0,50	0,5000	0,50	0	
5.2	Đánh giá, phân loại công chức, viên chức	1,50	0,5000	0,50	0	
5.3	Rà soát và bố trí công chức, viên chức theo vị trí việc làm được duyệt	1,50	1	1,50	+ 1	

<i>STT</i>	<i>Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần</i>	<i>Điểm tối đa</i>	<i>Điểm năm 2022</i>	<i>Mục tiêu năm 2023</i>	<i>Tăng/ giảm so với năm 2022</i>	<i>Cơ quan chủ trì</i>
5.4	Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	0,50	0,5000	0,50	0	
5.5	Thực hiện cập nhật phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức	2,00	2	2,00	0	
5.6	Tác động của CCHC đến chất lượng đội ngũ CBCCVV	6,00	4,8500	5,50	+ 1	
6	Cải cách tài chính công	12,00	9,8700	11,25	+ 1	Phòng Tài chính – Kế hoạch
6.1	Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính	1,00	1	1,00	0	
6.2	Chế độ báo cáo thực hiện cơ chế tự chủ	1,00	1	1,00	0	
6.3	Thực hiện quy định về sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước	1,00	1	1,00	0	
6.4	Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các ĐVSNCL thuộc huyện	1,50	0	1,00	+ 1	
6.5	Tỷ lệ đơn vị cấp xã thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính theo quy định	0,50	0,5000	0,50	0	
6.6	Thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	1,00	1	1,00	0	
6.7	Mức độ thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội do HĐND cấp huyện giao	1,00	1	1,00	0	

<i>STT</i>	<i>Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần</i>	<i>Điểm tối đa</i>	<i>Điểm năm 2022</i>	<i>Mục tiêu năm 2023</i>	<i>Tăng/ giảm so với năm 2022</i>	<i>Cơ quan chủ trì</i>
6.8	Thực hiện thu ngân sách hàng năm của cấp huyện theo Kế hoạch được UBND tỉnh giao	1,00	1	1,00	0	
6.9	Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hàng năm	1,00	1	1,00	0	
6.10	Tác động của CCHC đến quản lý tài chính công	3,00	2,3700	2,75	0	Điểm điều tra XHH
7	Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số	15,00	12,3733	13,00	+ 1	
7.1	Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) của huyện	5,00	4,9568	5,00	0	Phòng VH-TT
7.2	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến	3,00	1,9935	2,00	0	Văn phòng HĐND và UBND
7.3	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI)	1,00	0,2580	0,50	0	Văn phòng HĐND và UBND
7.4	Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001	2,00	1,9950	2,00	0	Phòng Nội vụ
7.5	Tác động của CCHC đến Hiện đại hóa hành chính	4,00	3,1700	3,50	0	Điểm điều tra XHH
Tổng điểm		100,00	84,0256	92,0000	+ 8	